TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **33**/2023/QĐST- DS	*TP. Tuyên quang, ngày 23 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023, về việc các đ- ơng sự thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2023/TLST- DS, ngày 09 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự đ- ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đ- ơng sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Trần Vũ Th**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn 4, xã L, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Minh H**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: CX - Trung đoàn X, xã L, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

* Về trách nhiệm thanh toán nợ: Chị Nguyễn Thị Minh H có nghĩa vụ trả cho anh Trần Vũ Th số tiền nợ gốc là **87.000.000 đồng** (*Tám mươi bảy triệu đồng*).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị Minh H phải chịu toàn bộ án phí dân sự có giá ngạch của

vụ án là 2.175.000 đồng (*Hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Trả lại cho anh Trần Vũ Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.175.000 đồng (*Hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Toà án số: AA/2021/0000808 ngày 09/5/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7[a] và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà